

Bản án số: 15/2026/HS-ST

Ngày: 13-01-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiên Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Mùi.

Bà Hà Thị Kim Nhật.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hà Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trường Th**, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1989 tại tỉnh Phú Thọ. Nơi ĐKNKTT tại: Khu, xã H, tỉnh Phú Thọ; CCCD số: 0250*****83; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Duy L, sinh năm 1966 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1968; Vợ: Nhìn Thị T, sinh năm 1995; Con: Có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/9/2025, tạm giam ngày 06/9/2025 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Trần Ngọc Đ, sinh năm 1972.

Trú tại: Bản Gi, xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên trưa ngày 03/9/2025 Lê Trường Th đã đi nhờ xe của người qua đường lên khu vực nút giao Cao tốc Nội Bài- Lào Cai IC 12 rồi bắt xe khách lên Bản Giồng, xã Sơn Lương, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy. Tại đây Th gặp và hỏi mua ma túy của 01 người đàn ông tự giới thiệu tên là D khoảng 30 tuổi, không rõ địa chỉ, thông tin cụ thể với giá 3.500.000đ. Người này đồng ý và đưa cho Th 02 túi nilon có mép miết bên trong có chứa Heroine. Sau khi mua được ma túy, Th đi bộ đến cửa hàng thuốc để mua nước cất và xilanh rồi sử dụng một phần số ma túy vừa mua được bằng hình thức chích vào cơ thể tại một bụi cây ven đường thuộc bản Giồng, xã Sơn Lương. Đến hồi 16 giờ 45 phút, Tổ công tác của phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an xã Sơn Lương phát hiện Lê Trường Th có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra, quá trình kiểm tra Th tự giác lấy từ túi quần phía sau bên trái Th đang mặc 01 túi nilon bên trong có 02 túi nilon màu trắng có mép miết màu đỏ đều chứa các cục chất bột nén màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO để giao nộp. Tổ công tác đã tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Trường Th và thu giữ vật chứng để giải quyết theo quy định.

Ngày 26/11/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Lê Trường Th, quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra Lê Trường Th khai nhận 02 (hai) túi ma túy giao nộp là ma túy, loại Heroine, Th mua với mục đích sử dụng cho bản thân.

Tiến hành kiểm tra mẫu nước tiểu bằng que thử nhanh, kết quả Lê Trường Th dương tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số: 521/KL-KTHS ngày 09/9/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: “Chất bột nén màu trắng trong phong bì niêm phong, ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 4,97gam”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về nội dung bản Kết luận giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS-KV4 ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố Lê Trường Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Trường Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Thịnh.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 4,87 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và 01 túi nilon, 02 túi nilon màu trắng có mép miết màu đỏ.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màn hình bị nứt đã qua sử dụng.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lê Trường Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, xin miễn án phí hình sự sơ thẩm và xin trả lại chiếc điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người chứng kiến: Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của người chứng kiến đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do bản thân là người sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 03/9/2025 tại khu vực ven đường Quốc lộ 32 thuộc thôn bản Giông, xã Sơn Lương, tỉnh Lào Cai, Lê Trường Th đã mua của một người đàn ông không quen biết 02 (hai) túi ma túy loại Heroine có tổng trọng lượng 4,97gam với giá 3.500.000đ với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Xét hành vi của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

- Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện, muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy tại biên bản xác minh ngày 04/9/2025, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa thể hiện bản thân bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập, gia đình thuộc hộ nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra xác định Lê Trường Th còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự, Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này của Th là phù hợp.

Đối với đàn ông đã bán ma túy cho Th, Th khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 (hai) túi ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màn hình bị nứt đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Đối với 4,87 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và toàn bộ túi nilon đây là các đồ vật có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màn hình bị nứt đã qua sử dụng xét không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[7]. Về án phí: Do gia đình bị cáo là hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Trường Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trường Th 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 03/9/2025.

3. Về vật chứng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và phòng Thi hành án dân sự khu vực 4-Lào Cai như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy 4,87 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và 01 túi nilon, 02 túi nilon màu trắng có mép miết màu đỏ.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, số IMEI: 867178040005338. Tình trạng: Máy cũ, đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị nứt, vỡ, trầy xước thân vỏ.

(Tình trạng vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng nêu trên).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT (PC 04), CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai.
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Hiền Lương, tỉnh Phú Thọ (TB);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tiến Phúc